

Ngày 31/12/2025	7,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-25.0%	-14.3%	-15.2%

2025	
ROE	16.0%
	+/- YoY ▲ 49.0%

Q4/25	
DT thuần	227
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.00 ▼ 3.5%
	YoY ▲ 49.0 ▲ 27.4%

2025	
DT thuần	941
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 77.0 ▲ 9.0%

Q4/25	
LN gộp	48.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 6.90 ▲ 16.5%
	YoY ▲ 15.6 ▲ 47.3%

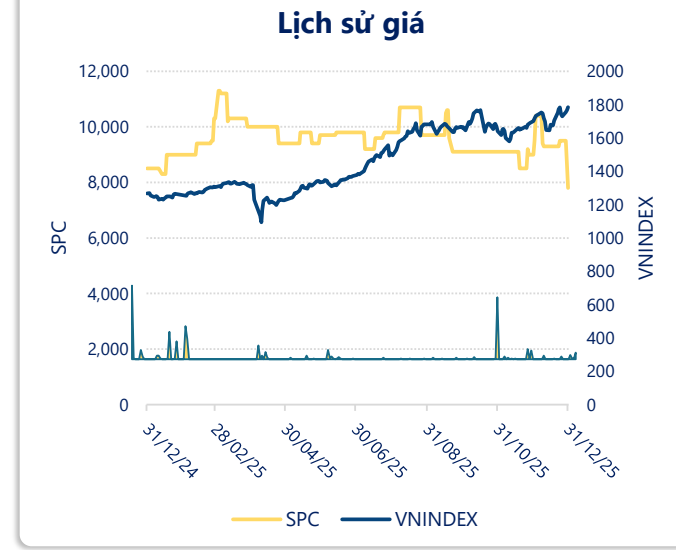
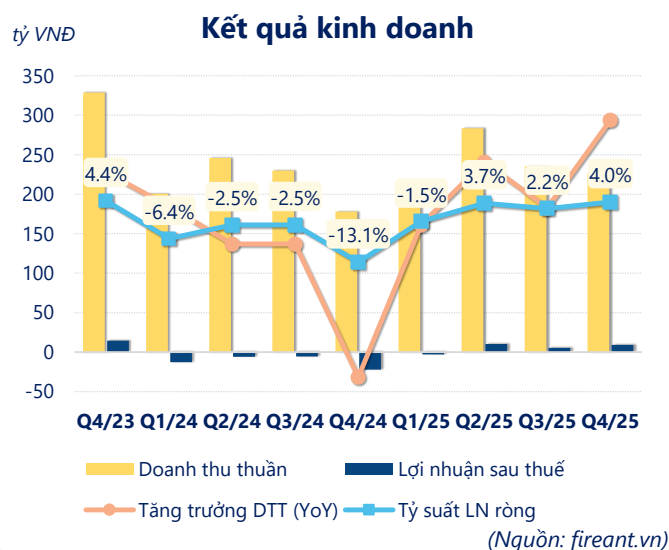
2025	
LN gộp	186
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 41.0 ▲ 28.0%

Q4/25	
LN thuần	8.48
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 2.69 ▲ 46.4%
	YoY ▲ 30.7 ▲ 138%

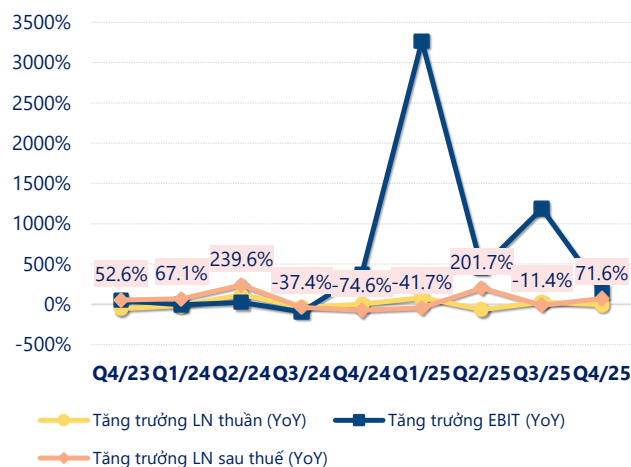
2025	
LN thuần	23.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 73.4 ▲ 148%

Q4/25	
LN sau thuế	9.03
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.78 ▲ 72.0%
	YoY ▲ 31.1 ▲ 141%

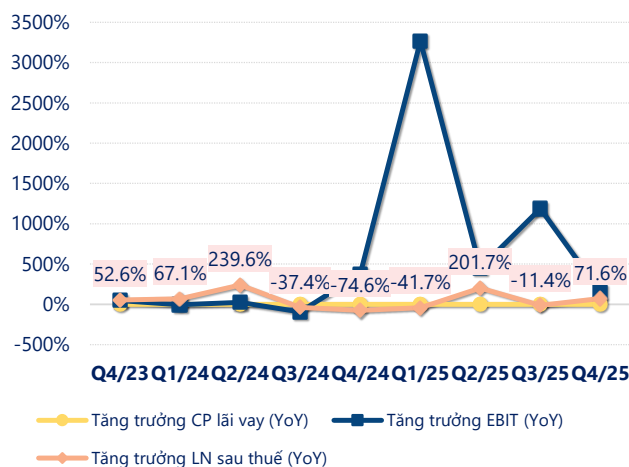
2025	
LN sau thuế	21.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 69.6 ▲ 144%



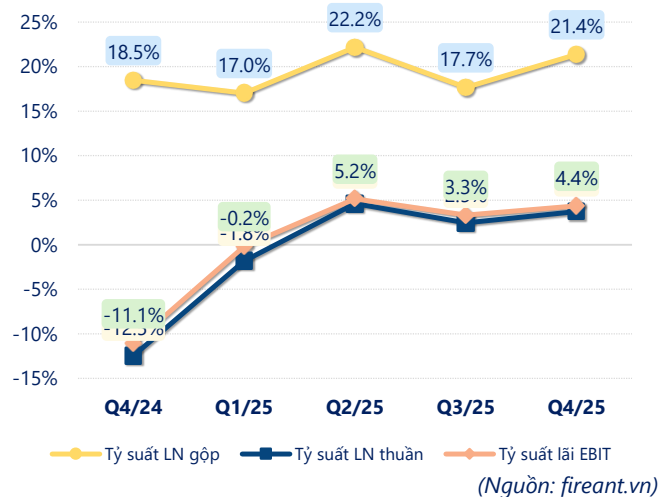
Tăng trưởng lợi nhuận



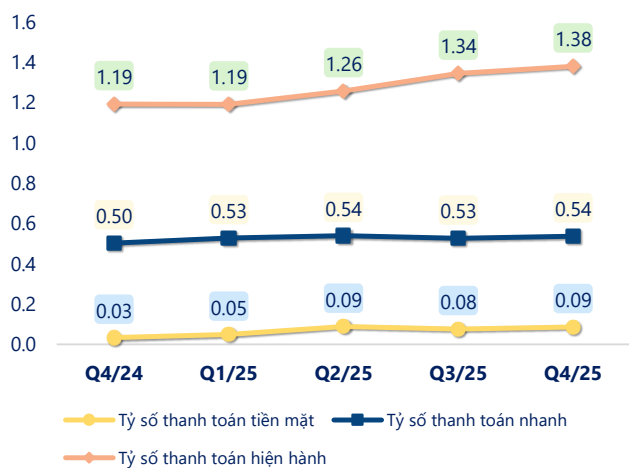
Tăng trưởng chi phí



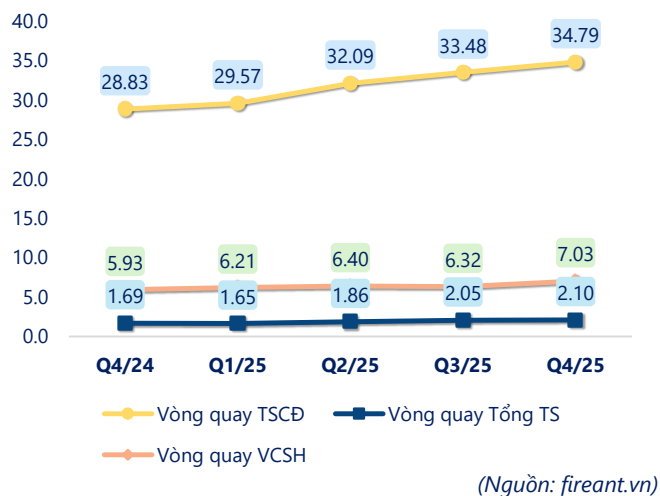
Tỷ suất lợi nhuận



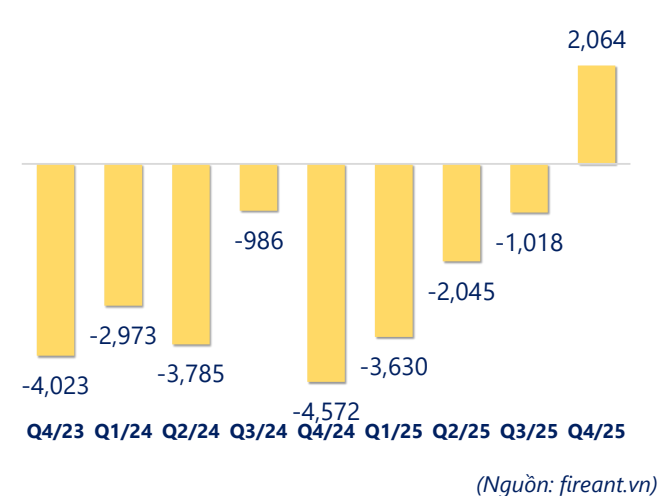
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	227	178	27.4%	941	864	9.0%
Giá vốn hàng bán	178	145	23.0%	755	718	5.1%
Lợi nhuận gộp	48.5	32.9	47.3%	186	145	28.0%
Doanh thu HĐTC	1.41	1.26	11.8%	10.5	11.4	-7.4%
Chi phí TC	7.98	10.9	-26.8%	50.6	52.7	-4.0%
Chi phí lãi vay	1.81	1.99	-8.8%	7.59	8.70	-12.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	25.4	40.4	-37.2%	87.6	127	-31.3%
Chi phí QLDN	8.02	5.09	57.6%	34.7	26.2	32.4%
LN thuần từ HĐKD	8.48	-22.2	138%	23.8	-49.6	148%
Lợi nhuận khác	-0.39	0.47	-183%	0.64	3.67	-82.5%
LN trước thuế	8.09	-21.7	137%	24.5	-45.9	153%
Lợi nhuận sau thuế	9.03	-22.1	141%	21.4	-48.2	144%
LNST của CĐ cty mẹ	9.07	-23.4	139%	21.7	-48.5	145%

(Nguồn: fireant.vn)

